

CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GIAO THÔNG THÔNG MINH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIẢI PHÁP GIAO THÔNG THÔNG MINH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTELLIGENT TRANSPORT SOLUTIONS VIETNAM CORPORATION

Tên công ty viết tắt: ITS VIET NAM. CORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0107152809

3. Ngày thành lập: 02/12/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, tòa nhà ELCOM, 15 Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
3.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
4.	Sản xuất đồng hồ	2652
5.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
6.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
7.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị tín hiệu như đèn giao thông và thiết bị dấu hiệu bộ hành;	2790
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn các sản phẩm đo lường, thí nghiệm, tự động hóa xử lý môi trường	4669
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
11.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Thiết lập mạng viễn thông và cung cấp dịch vụ viễn thông;	6190
12.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

13.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Dịch vụ đăng ký tên miền; - Dịch vụ ứng dụng Internet trong viễn thông; - Cung cấp dịch vụ Internet;	6311
14.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại;	6329
15.	Sản xuất đầu máy xe lửa, xe điện và toa xe Chi tiết: Sản xuất hiệu lệnh cơ khí và điện tử, thiết bị điều khiển giao thông và an toàn cho tàu hỏa, tàu điện, đường bộ, đường thủy;	3020
16.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin, phần mềm, nội dung số;	3290
17.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng được khai thác từ năng lượng sạch(gió, mặt trời, địa nhiệt, nước, sinh khối...) và các nguồn năng lượng tái tạo khác	3320
19.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
20.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
21.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: xây dựng các mạng lưới vận chuyển, phân phối và các công trình xây dựng dân dụng như: Mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông, Các đường ống với khoảng cách dài, mạng lưới truyền năng lượng và viễn thông ở thành phố; các công trình phụ thuộc của thành phố;	4220
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
23.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Việc lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng; Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố,	4321
24.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới;	4610
25.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
26.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

27.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
29.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô	4932
30.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô	4933
31.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
32.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Dạy máy tính.	8559
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810

34.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng gồm: a) Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; b) Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; c) Đo bóc khối lượng; d) Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; đ) Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; e) Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; g) Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Giám sát thi công xây dựng lĩnh vực giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Thiết kế quy hoạch xây dựng;	7110
35.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật Chi tiết: - Nghiên cứu khoa học, chuyển giao, ứng dụng công nghệ xử lý, tái chế chất thải, công nghệ thân thiện với môi trường; - Nghiên cứu và phát triển công nghệ sinh học; - Nghiên cứu và phát triển khoa học nông nghiệp;	7210
36.	Quảng cáo	7310
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về nông học; - Tư vấn về môi trường; - Tư vấn về công nghệ khác;	7490
38.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Dịch vụ cho thuê thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn; Thiết bị đo lường và điều khiển; Máy móc công nghiệp, thương mại và khoa học khác;	7730

39.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam
-----	---	--

6. Vốn điều lệ: 100.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ DT&T	Số nhà 37 Nguyễn Ngọc Nại, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	15	0104508126	
			Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	15		
2	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	Số 7 ngõ 594 đường Láng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	15	B38866589	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	15		
3	NGUYỄN MẠNH HÙNG	P706-34T, KĐT Trung Hòa- Nhân Chính, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.500.000	25.000.000.000	25	012318574	
			Tổng số	2.500.000	25.000.000.000	25		
4	NGUYỄN HOÀNG MINH	Số nhà 20 ngõ 15 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	15	012957958	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	15		
5	NGUYỄN QUỲNH NGÀ	Phòng 102B-E2 Vĩnh hồ, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.500.000	15.000.000.000	15	013004258	
			Tổng số	1.500.000	15.000.000.000	15		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

Thời gian đăng từ ngày 10/12/2015 đến ngày 22/01/2016

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN HOÀNG MINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Ngày sinh: 03/12/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012957958

Ngày cấp: 20/07/2007

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà 20 ngõ 15 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 20 ngõ 15 phố Tạ Quang Bửu, Phường Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội